

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 171/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 17 – 12 – 2024
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia
đình ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Ngô Văn Khon.
- Ông Trần Quang Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Thanh Phong – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 315/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 123/2024/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2024; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khóm M, thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Huỳnh Công Hải E, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Nguyễn Thị Thúy V có mặt; anh Huỳnh Công Hải E vắng mặt lần hai không rõ lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện, biên bản phiên họp, hòa giải và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy V trình bày:

Chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Huỳnh Công Hải E kết hôn vào năm 2022 trên cơ sở tự tìm hiểu, có đăng ký kết hôn vào ngày 16/11/2022 tại UBND thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang. Việc anh chị kết hôn là tự nguyện, không bị ai cưỡng ép hay lừa dối kết hôn.

Trong thời gian chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Huỳnh Công Hải E chung sống với nhau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng ý kiến, tính tình không hợp nhau, không hòa hợp trong cuộc sống, vợ chồng hay cãi vã, anh Huỳnh Công Hải E không tôn trọng chị Nguyễn Thị Thúy V, anh Hải E thiếu trách nhiệm lo gia đình và con cái, mọi việc trong gia đình do chị V lo hết. Vợ chồng cố gắng tạo lập gia đình hạnh phúc nhưng không được. Hiện nay, mâu thuẫn kéo dài dẫn đến tình cảm vợ chồng trở nên phai nhạt, hôn nhân không hạnh phúc. Vợ chồng không còn sống chung với nhau từ tháng 12/2023 đến nay, thời gian sống xa nhau không có hàn gắn tình cảm.

Nay nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, mỗi người cần có cuộc sống riêng nên chị Nguyễn Thị Thúy V yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Công Hải E.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Huỳnh Công H Em có 01 con chung tên Huỳnh Thiên P, sinh ngày 18/12/2022. Hiện nay cháu P đang sống với chị V. Chị Nguyễn Thị Thúy V yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Thiên P, sinh ngày 18/12/2022 đến khi thành niên.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Thúy V yêu cầu anh Huỳnh Công Hải E phải cấp dưỡng nuôi con đến khi cháu P thành niên và có khả năng lao động với mức cấp dưỡng hàng tháng theo quy định pháp luật là $\frac{1}{2}$ tháng lương tối thiểu vùng tại nơi anh H Em cư trú, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 08/10/2024.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Huỳnh Công Hải E trình bày.*

Anh Huỳnh Công Hải E thống nhất, anh và chị kết hôn năm 2022, có đăng ký kết hôn vào ngày 16/11/2022 tại UBND thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang. Hôn nhân giữa anh chị được xây dựng trên cơ sở tự tìm hiểu.

Nay anh Huỳnh Công Hải E không đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy V. Lý do, anh Hải E còn thương vợ và con. Vợ chồng tuy có bất đồng quan điểm trong cuộc sống hôn nhân, nhưng anh Hải E vẫn chăm lo cho gia đình và con cái. Đầu năm 2023 thì vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay. Từ khi sống ly thân thì gia đình 02 bên không hàn gắn tình cảm, nhưng anh Hải E đã nhiều lần năn nỉ chị V hàn gắn tình cảm nhưng chị V cương quyết yêu cầu ly hôn.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án gồm: Căn cước công dân; Giấy chứng nhận kết hôn; Giấy khai sinh; Tờ tự khai; Xác nhận địa chỉ nơi cư trú; Bản tự khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Theo yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy V và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang tranh chấp là tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Huỳnh Công Hải E cư trú tại ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 123/2024/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2024 nhưng bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử đã tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Huỳnh Công Hải E là phù hợp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy V yêu cầu ly hôn với anh Huỳnh Công Hải E, anh Hải E không đồng ý ly hôn.

Hôn nhân giữa chị V và anh Hải E do quen biết tìm hiểu và tổ chức đám cưới năm 2022. Sau đó đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn M, huyện C, tỉnh An Giang ngày 16/11/2022. Việc kết hôn giữa chị V và anh Hải E là đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị V xác định: Trong thời gian chị V và anh Hải E chung sống với nhau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng ý kiến, tính tình không hợp nhau, không hòa hợp trong cuộc sống, vợ chồng hay cãi vã. Vợ chồng cố gắng tạo lập gia đình hạnh phúc nhưng không được, anh Hải E không tôn trọng chị V, mọi việc trong gia đình do chị V lo hết. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 12/2023 cho đến nay, thời gian sống ly thân thì không hàn gắn tình cảm. Anh Hải E thống nhất vợ chồng có bất đồng quan điểm nhưng không lớn. Đầu năm 2023 thì vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay. Từ khi sống ly thân thì gia đình 02 bên không hàn gắn tình cảm, anh Hải E đã năn nỉ chị V hàn gắn tình cảm nhưng chị V cương quyết yêu cầu ly hôn.

Xét thấy, vợ chồng đã không thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau; vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2023 cho đến nay mà không hàn gắn tình cảm lại được. Điều này chứng minh, hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Huỳnh Công Hải E đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được theo khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình quy định “*Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn, nếu*

có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được”. Do đó chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy V đối với anh Huỳnh Công Hải E là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Xét thấy, cháu Huỳnh Thiên P, sinh ngày 18/12/2022 sống với chị V từ nhỏ đến hiện nay. Chị V yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu đến khi thành niên. Để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ và tinh thần cho cháu và tránh việc thay đổi môi trường sống cho cháu. Đồng thời, cháu P dưới 36 tháng tuổi cần giao cho mẹ nuôi dưỡng. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu của chị V tiếp tục giao cháu Huỳnh Thiên P cho chị V được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Chị V trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không cản trở anh Hải E không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là phù hợp với các Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thúy V yêu cầu anh Huỳnh Công Hải E phải cấp dưỡng nuôi con đến khi cháu Huỳnh Thiên P thành niên và có khả năng lao động với mức cấp dưỡng hàng tháng theo quy định pháp luật là $\frac{1}{2}$ tháng lương tối thiểu vùng tại nơi anh H Em cư trú, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 08/10/2024.

Xét thấy, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình, với mức cấp dưỡng hàng tháng là $\frac{1}{2}$ tháng lương tối thiểu vùng tại nơi anh H Em cư trú ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, thời gian cấp dưỡng phát sinh kể từ thời điểm anh Hải E không sống chung với cháu Huỳnh Thiên P (tháng 12/2023), tuy nhiên, chị V yêu cầu cấp dưỡng từ ngày nộp đơn khởi kiện ngày 08/10/2024 là có lợi cho anh Hải E nên được chấp nhận.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Thúy V và anh Huỳnh Công Hải E xác định về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này; nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy V phải chịu án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh Hải E phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, 228, 238, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 69, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy V.

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy V được ly hôn với anh Huỳnh Công Hải E.

- Về con chung: Giao cháu Huỳnh Thiên P, sinh ngày 18/12/2022 cho chị Nguyễn Thị Thúy V được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Anh Huỳnh Công Hải E phải cấp dưỡng nuôi cháu P đến khi cháu Huỳnh Thiên P thành niên và có khả năng lao động với mức cấp dưỡng hàng tháng là $\frac{1}{2}$ tháng lương tối thiểu vùng tại nơi anh H Em cư trú ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 08/10/2024.

Anh Huỳnh Công Hải E có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai cản trở.

Chị Nguyễn Thị Thúy V cùng các thành viên gia đình không cản trở anh Huỳnh Công Hải E trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Thúy V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006849 ngày 08/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Chị Nguyễn Thị Thúy V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Huỳnh Công Hải E phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành

án dân sự, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Chi cục THADS huyện Thanh Bình;
- UBND thị trấn Mỹ Luông, Chợ Mới, AG;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Trinh